

Số: 519/QĐ - TCTHADS

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chế độ báo cáo trong Hệ thống Thi hành án dân sự

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-TCTHADS ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự ban hành Quy chế làm việc của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ báo cáo trong Hệ thống Thi hành án dân sự.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 644/QĐ-TCTHADS ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự ban hành Quy định về chế độ báo cáo trong Hệ thống Thi hành án dân sự.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục; Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT, VP.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Quang Thái



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về chế độ báo cáo trong Hệ thống Thi hành án dân sự

(Kèm theo Quyết định số **519** /QĐ-TCTHADS ngày **30** tháng **6** năm 2020 của
Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định nội dung, hình thức báo cáo; các loại báo cáo; kỳ báo cáo; đề cương báo cáo và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo trong Hệ thống thi hành án dân sự.

2. Quy định này không áp dụng đối với các chế độ báo cáo sau:

- Chế độ báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê;
- Chế độ báo cáo mật theo quy định của pháp luật về bí mật nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với Tổng cục Thi hành án dân sự và các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự; Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Cục Thi hành án dân sự); Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là Chi cục Thi hành án dân sự).

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chế độ báo cáo

- Việc thực hiện báo cáo bảo đảm đúng thẩm quyền và các yêu cầu cụ thể theo Quy định này.
- Thông tin, số liệu, nội dung báo cáo phải kịp thời, toàn diện, chính xác, minh bạch, khách quan, rõ ràng, thống nhất.
- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện báo cáo.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Cơ quan, đơn vị yêu cầu báo cáo và thực hiện báo cáo

1. Cơ quan, đơn vị yêu cầu báo cáo:

- a) Bộ Tư pháp;
- b) Tổng cục Thi hành án dân sự;
- c) Các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự;
- d) Cục Thi hành án dân sự;
- đ) Các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo:

- a) Tổng cục Thi hành án dân sự;
- b) Các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự;
- c) Cục Thi hành án dân sự;
- d) Chi cục Thi hành án dân sự.

Điều 5. Các loại báo cáo

1. Các loại báo cáo trong Quy định này gồm:

- a) Báo cáo định kỳ;
- b) Báo cáo đột xuất;
- c) Các báo cáo khác.

2. Báo cáo định kỳ gồm:

- a) Báo cáo hằng tháng;
- b) Báo cáo 03 tháng;
- c) Báo cáo 06 tháng;
- d) Báo cáo 09 tháng;
- đ) Báo cáo 12 tháng.

3. Báo cáo đột xuất là báo cáo nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin về vấn đề phát sinh đột xuất trong lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác thi hành án dân sự.

4. Báo cáo khác là những báo cáo phát sinh không thuộc quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 6. Năm báo cáo và kỳ báo cáo

1. Năm báo cáo công tác thi hành án dân sự bắt đầu từ ngày 01/10 năm hiện tại, kết thúc vào ngày 30/9 năm kế tiếp.

2. Kỳ báo cáo được xác định như sau:

a) Báo cáo tháng được tính từ ngày đầu tiên (ngày mùng 1) đến hết ngày cuối cùng của tháng báo cáo;

b) Báo cáo 03 tháng được tính từ ngày 01/10 đến hết ngày 31/12;

c) Báo cáo 06 tháng được tính từ ngày 01/10 năm hiện tại đến hết ngày 31/3 năm kế tiếp;

d) Báo cáo 12 tháng được tính từ ngày 01/10 năm hiện tại đến hết ngày 30/9 năm kế tiếp.

Riêng đối với báo cáo 06 tháng được tích hợp vào báo cáo sơ kết; Báo cáo 09 tháng được cộng thêm kết quả tháng thứ 10 của kỳ báo cáo để phục vụ xây dựng Báo cáo của Chính phủ về công tác thi hành án; Báo cáo 12 tháng được tích hợp vào báo cáo tổng kết công tác năm.

Điều 7. Nội dung báo cáo

1. Đối với Cục Thi hành án dân sự và Chi cục Thi hành án dân sự:

a) Nội dung báo cáo tháng thực hiện theo Đề cương tại Phụ lục 1 của Quy định này;

b) Nội dung báo cáo 03 tháng, 06 tháng, 12 tháng thực hiện theo Đề cương tại Phụ lục 2 của Quy định này;

c) Đối với báo cáo 10 tháng phục vụ xây dựng Báo cáo của Chính phủ về công tác thi hành án, nội dung thực hiện theo Đề cương hướng dẫn riêng tại thời điểm báo cáo.

2. Đối với các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự, thực hiện nội dung báo cáo định kỳ theo Đề cương tại Phụ lục 3 của Quy định này.

3. Đối với báo cáo định kỳ của Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện theo Quy chế làm việc của Tổng cục, Quy chế làm việc của Bộ Tư pháp.

4. Báo cáo đột xuất và báo cáo khác: Nội dung báo cáo thực hiện theo đề nghị của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền yêu cầu báo cáo.

Điều 8. Thời hạn gửi báo cáo

1. Đối với báo cáo định kỳ:

a) Chi cục Thi hành án dân sự gửi báo cáo về Cục Thi hành án dân sự trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng và 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo đối với báo cáo 03 tháng, 06 tháng và 12 tháng;

b) Cục Thi hành án dân sự gửi báo cáo về Tổng cục Thi hành án dân sự trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng và 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo đối với 03 tháng, 06 tháng và 12 tháng;

c) Đối với báo cáo 10 tháng phục vụ xây dựng Báo cáo của Chính phủ về công tác thi hành án, thì thời hạn báo cáo thực hiện theo yêu cầu của Chính phủ;

d) Đối với báo cáo của các đơn vị thuộc Tổng cục và báo cáo của Tổng cục, thì thời hạn gửi báo cáo thực hiện theo Quy chế làm việc của Tổng cục, Quy chế làm việc của Bộ Tư pháp và các quy định có liên quan khác.

2. Đối với báo cáo đột xuất và báo cáo khác, thời hạn gửi báo cáo theo yêu cầu của cơ quan yêu cầu báo cáo hoặc cơ quan cấp trên trực tiếp.

Điều 9. Phương thức gửi, nhận báo cáo

1. Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản điện tử, gửi qua Hệ thống văn bản và điều hành hoặc Hộp thư công vụ của Bộ Tư pháp.

2. Trường hợp yêu cầu gửi báo cáo bằng hình thức văn bản giấy thì tùy theo yêu cầu, điều kiện thực tế, báo cáo được gửi, nhận bằng phương thức gửi trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp yêu cầu gửi, nhận báo cáo bằng cả hai hình thức văn bản giấy và văn bản điện tử, thì thực hiện đồng thời cả hai phương thức theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Báo cáo phải được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Thi hành án dân sự (Mục Báo cáo trực tuyến tại phần Thông tin nội bộ), Trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự (Mục Báo cáo trực tuyến).

4. Ngày gửi báo cáo bằng hình thức văn bản điện tử được tính theo ngày gửi trên Hệ thống văn bản và điều hành của Bộ Tư pháp và trên Hộp thư công vụ Bộ Tư pháp. Ngày gửi báo cáo bằng hình thức văn bản giấy được tính theo ngày giao, nhận trực tiếp hoặc ngày trên dấu bưu điện nơi gửi hoặc các hình thức xác nhận thời gian gửi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nơi nhận và đầu mối tổng hợp báo cáo

1. Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự làm đầu mối tiếp nhận báo cáo định kỳ của các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và Cục Thi hành án dân sự; tổng hợp xây dựng báo cáo chung của Hệ thống thi hành án dân sự.
2. Văn phòng Cục Thi hành án dân sự làm đầu mối tiếp nhận báo cáo của các đơn vị trực thuộc; tổng hợp xây dựng báo cáo chung toàn tỉnh.
3. Đối với các báo cáo đột xuất, báo cáo khác, gửi về cơ quan, đơn vị quản lý theo lĩnh vực công tác hoặc theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị yêu cầu báo cáo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Hệ thống Thi hành án dân sự

1. Phổ biến, quán triệt nội dung Quy định này tới công chức, người lao động thuộc đơn vị mình; kịp thời tổng hợp, báo cáo các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện về Tổng cục Thi hành án dân sự (qua Văn phòng Tổng cục) để được hướng dẫn, giải quyết.
2. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo các nội dung tại Quy định này; chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo, thời hạn gửi báo cáo của đơn vị; bảo vệ bí mật thông tin theo đúng các quy định của pháp luật.
3. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chế độ báo cáo của các đơn vị trực thuộc.

Điều 12. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng Tổng cục

1. Đầu mối tham mưu, giúp Tổng Cục trưởng theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định; kịp thời tổng hợp, báo cáo Tổng Cục trưởng các vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
2. Đề xuất biểu dương, khen thưởng, xử lý vi phạm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan thuộc Hệ thống Thi hành án dân sự trong thực hiện chế độ báo cáo theo Quy định này./.

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA CỤC/CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (Kỳ báo cáo hằng tháng)

(Kèm theo Quyết định số **519** /QĐ-TCTHADS ngày **30** tháng **6** năm 2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

Kết quả công tác tháng...; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháng (tháng tiếp theo) của Cục/Chi cục THADS....

I. Kết quả chủ yếu về công tác thi hành án dân sự, hành chính

1. Công tác thi hành án dân sự

1.1. Kết quả thi hành án dân sự về việc, về tiền

Trên cơ sở số liệu thống kê theo Thông tư số 06/2019/TT-BTP, phân tích, làm rõ và đánh giá một số nội dung:

a) Về việc

- Tổng số bản án quyết định đã nhận;
- Tổng số việc giải quyết; trong đó số cũ chuyển sang (sau khi trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng), số thụ lý mới;
- Tổng số việc phải thi hành; trong đó số có điều kiện thi hành, số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) (*So sánh về tỷ lệ trong tổng số phải thi hành*);
- Số việc thi hành xong; so sánh tỷ lệ nếu có;
- Số việc chuyển kỳ sau.

b) Về tiền

- Tổng số tiền giải quyết; trong đó làm rõ về số cũ chuyển sang (sau khi trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng), số thụ lý mới;
- Tổng số tiền phải thi hành; trong đó làm rõ về số có điều kiện thi hành, số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) (*So sánh về tỷ lệ trong tổng số phải thi hành*);
- Số tiền thi hành xong; so sánh tỷ lệ nếu có;
- Số tiền chuyển kỳ sau.

1.2. Kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án (nếu có)

Số vụ việc cưỡng chế đã thực hiện trong tháng; trong đó số vụ việc có chống đối, thiệt hại... (nêu thông tin ngắn gọn).

1.3. Kết quả lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự (nếu có)

Thông tin ngắn gọn kết quả số việc, tiền được xét miễn, giảm.

1.4. Kết quả thu hồi tài sản bị chiếm đoạt thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; các việc thi hành án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng theo dõi, chỉ đạo¹.

2. Công tác theo dõi thi hành án hành chính

Nội dung này chỉ nêu những vấn đề nổi bật trong tháng về công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện truyền truyền, phổ biến,... (nếu có). Đối với số liệu về kết quả theo dõi thi hành án hành chính thì thực hiện theo kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng.

3. Công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ

3.1. Về công tác kiểm tra:

- Tình hình thực hiện tự kiểm tra tại đơn vị:...
- Tình hình thực hiện kiểm tra Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc (bao gồm việc theo dõi, đôn đốc và xử lý vi phạm – nếu có):...
- Tình hình thực hiện kết luận kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền:...

3.2. Về công tác hướng dẫn nghiệp vụ:

- Số lượng văn bản xin ý kiến chỉ đạo nghiệp vụ cơ quan thi hành án dân sự cấp trên:.... Kết quả thực hiện:...
- Số lượng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc:..., đạt tỷ lệ ...%. Kết quả theo dõi, kiểm tra việc chấp hành ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan cấp dưới; xử lý vi phạm (nếu có):...

4. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

- Số lượt tiếp công dân:... lượt;
- Tình hình chấp hành quy định Thủ trưởng đơn vị tiếp công dân đột xuất, định kỳ hàng tháng (việc công khai lịch tiếp công dân của Thủ trưởng đơn vị; Số lượt tiếp của Thủ trưởng đơn vị: ... lượt);
- Số đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị:... đơn (trong đó: ...đơn khiếu nại;đơn tố cáo; ... phản ánh, kiến nghị), tương ứng ... việc (trong đó:... việc thuộc thẩm quyền của Cục Thi hành án dân sự; ... việc thuộc thẩm quyền của Chi cục Thi hành án dân sự; ... việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác; số lượng đơn trùng:...).

¹ Các địa phương có vụ việc, thực hiện báo cáo nội dung này.

Kết quả:

+ Đã giải quyết ... việc (chiếm... % so với số đơn tiếp nhận); trong đó ...việc có đơn khiếu nại,việc có đơn tố cáo,....việc có đơn kiến nghị, phản ánh.

+ Tình hình thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được ban hành (về việc tổ chức thi hành án; xử lý trách nhiệm công chức có sai phạm...).

- Tình hình giải quyết các vụ việc do Đại biểu Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội hoặc các cơ quan liên quan chuyển đến (số lượng vụ việc, kết quả giải quyết, đề xuất, kiến nghị - nếu có);

- Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài (nêu số liệu, diễn giải ngắn gọn - nếu có).

5. Công tác tổ chức cán bộ

Chỉ nêu thông tin ngắn gọn các nội dung phát sinh trong tháng (nếu có) về tình hình tổ chức cán bộ tại cơ quan, đơn vị. Đối với số liệu về tình hình thực hiện biên chế, quy hoạch, bổ nhiệm... thì thực hiện báo cáo theo kỳ 03 tháng, 06 tháng, 12 tháng.

6. Một số mặt công tác khác (nếu có)

(Công tác: Quản lý, chỉ đạo và phối hợp trong công tác thi hành án dân sự tại địa phương; Bồi thường nhà nước; cải cách hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông báo chí;...)

7. Đánh giá chung:

7.1. Kết quả

7.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế;

- Nguyên nhân (khách quan, chủ quan).

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháng (tiếp theo) và đề xuất, kiến nghị

1. Nhiệm vụ, giải pháp (Nêu rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu đối với từng nhóm công tác, đặc biệt liên quan đến việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao).

2. Đề xuất, kiến nghị (Đối với Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự, các cơ quan khác ở Trung ương; cấp ủy, chính quyền địa phương)./.

Phụ lục II

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA CÁC CỤC/CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (Kỳ báo cáo 03 tháng/06 tháng/ 12 tháng)

(Kèm theo Quyết định số **519** /QĐ-TCTHADS ngày **30** tháng **6** năm 2020
của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

**Kết quả công tác 03 tháng/06 tháng/12 tháng năm...;
nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháng (tháng tiếp theo) của Cục/Chi cục THADS...**

I. Kết quả công tác thi hành án dân sự, hành chính

1. Công tác thi hành án dân sự

1.1. Kết quả thi hành án dân sự về việc, về tiền

Trên cơ sở số liệu thống kê theo Thông tư số 06/2019/TT-BTP và hướng dẫn tại các văn bản liên quan khác của Tổng cục, phân tích, làm rõ và đánh giá một số nội dung:

a) Về việc

- Tổng số bản án, quyết định đã nhận;
- Tổng số việc giải quyết; trong đó số cũ chuyển sang (sau khi trừ số đã chuyển số theo dõi riêng), số thụ lý mới (*So sánh về giá trị tuyệt đối và tỷ lệ đạt được so với cùng kỳ năm trước*);
- Tổng số việc phải thi hành; trong đó số có điều kiện thi hành, số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) (*So sánh về tỷ lệ trong tổng số phải thi hành*);
- Số việc thi hành xong (*So sánh về giá trị tuyệt đối và tỷ lệ đạt được so với cùng kỳ năm trước; so sánh với chỉ tiêu đặt ra trong năm báo cáo*);
- Số việc chuyển kỳ sau (*So sánh về giá trị tuyệt đối và tỷ lệ đạt được so với cùng kỳ năm trước*).

b) Về tiền

- Tổng số tiền giải quyết; trong đó số cũ chuyển sang (sau khi trừ số đã chuyển số theo dõi riêng), số thụ lý mới (*So sánh về giá trị tuyệt đối và tỷ lệ đạt được so với cùng kỳ năm trước*);
- Tổng số tiền phải thi hành; trong đó số có điều kiện thi hành, số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) (*So sánh về tỷ lệ trong tổng số phải thi hành*);

- Số tiền thi hành xong (*So sánh về giá trị tuyệt đối và tỷ lệ đạt được so với cùng kỳ năm trước; so sánh với chỉ tiêu đặt ra trong năm báo cáo*);

- Số tiền chuyển kỳ sau (*So sánh về giá trị tuyệt đối và tỷ lệ đạt được so với cùng kỳ năm trước*).

c) Về thi hành các vụ việc liên quan đến thu hồi nợ của tổ chức tín dụng

- Tổng số phải thi hành ... việc, tương ứng với số tiền là ... đồng, chiếm tỷ lệ ...% về việc và ...% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành trên địa bàn.

- Thi hành xong: ... việc, thu được số tiền là ... đồng, đạt tỷ lệ ...% về việc và ...% về tiền (*Tăng/giảm... việc, tương ứng ...% và tăng/giảm ... đồng, tương ứng ...% so với cùng kỳ năm trước*).

d) Về thi hành các khoản thu cho ngân sách nhà nước (*nội dung này áp dụng cho kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*)

- Tổng số phải thi hành ... việc, tương ứng với số tiền là ... đồng, chiếm tỷ lệ ...% về việc và ...% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành trên địa bàn.

- Thi hành xong: ... việc, thu được số tiền là ... đồng, đạt tỷ lệ ...% về việc và ...% về tiền (*Tăng/giảm... việc, tương ứng ...% và tăng/giảm ... đồng, tương ứng ...% so với cùng kỳ năm trước*).

đ) Về thi hành án phân dân sự trong các bản án, quyết định hình sự đối với người đang chấp hành hình phạt tù tại các trại giam (*nội dung này áp dụng cho kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*)

- Tổng số phải thi hành ... việc, tương ứng với số tiền là ... đồng, chiếm tỷ lệ ...% về việc và ...% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành trên địa bàn.

- Thi hành xong: ... việc, thu được số tiền là ... đồng, đạt tỷ lệ ...% về việc và ...% về tiền (*Tăng/giảm... việc, tương ứng ...% và tăng/giảm ... đồng, tương ứng ...% so với cùng kỳ năm trước*).

e) Về tình hình giải quyết các vụ việc thi hành án dân sự trọng điểm

- Số lượng các vụ việc thi hành án dân sự trọng điểm trên địa bàn: ... việc, tương ứng với số tiền ... đồng (trong đó: Kỳ trước chuyển sang... việc, tương ứng với số tiền ... đồng; Thụ lý mới... việc, tương ứng với số tiền ... đồng).

- Tình hình giải quyết (trong đó nêu rõ vướng mắc trên cơ sở các tiêu chí phân loại án trọng điểm và phương hướng xử lý):...

1.2. Kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án (*nội dung này áp dụng cho kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*)

- Nêu tổng số vụ việc ra quyết định cưỡng chế; số vụ việc cưỡng chế thành công và không thành công; số vụ việc đương sự tự nguyện, không tự nguyện thi

hành (chống đối). *Lưu ý*, thông tin thêm về các trường hợp vụ việc cưỡng chế có chống đối, thiệt hại.

1.3. Kết quả lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự (*nội dung này áp dụng cho kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*)

- Số đề nghị xét miễn thi hành án là:... việc, tương ứng với số tiền...

Kết quả: đã được xét miễn thi hành án:... việc, tương ứng với số tiền...; các trường hợp đề nghị nhưng chưa được xét và lý do.

- Số đề nghị xét giảm thi hành án là:... việc, tương ứng với số tiền...

Kết quả: đã được xét giảm thi hành án:... việc, tương ứng với số tiền...; các trường hợp đề nghị nhưng chưa được xét và lý do.

1.4. Đánh giá tồn tại, hạn chế

...

2. Công tác theo dõi thi hành án hành chính (*nội dung này áp dụng cho kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*)

2.1. Kết quả:

- Đã tiếp nhận chuyển giao cho cơ quan THADS ... bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính, trong đó có ... bản án, quyết định không có nội dung phải theo dõi và ... bản án, quyết định có nội dung theo dõi.

- Các cơ quan THADS đã ra văn bản thông báo tự nguyện thi hành án đối với ... việc; đăng tải công khai ... Quyết định buộc THAHC của Tòa án; tổ chức làm việc với người phải thi hành án ... vụ việc; có văn bản kiến nghị xử lý đối với trường hợp do vi phạm nghĩa vụ thi hành án.

- Kết quả: thi hành xong ... vụ việc, còn lại ... vụ việc chưa thi hành xong

2.2. Đánh giá tồn tại, hạn chế

...

3. Công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ

3.1. Kết quả

- Về công tác kiểm tra:

+ Tình hình thực hiện tự kiểm tra tại đơn vị:...

+ Tình hình thực hiện kiểm tra cơ quan thi hành án dân sự cấp dưới (bao gồm việc theo dõi, đôn đốc và xử lý vi phạm – nếu có):...

+ Tình hình thực hiện kết luận kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền:...

- Về công tác hướng dẫn nghiệp vụ:

+ Số lượng văn bản xin ý kiến chỉ đạo nghiệp vụ cơ quan thi hành án dân sự cấp trên:...

+ Tình hình thực hiện ý kiến chỉ đạo nghiệp vụ của cơ quan thi hành án dân sự cấp trên:...

+ Số lượng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho cơ quan thi hành án dân sự cấp dưới:..., đạt tỷ lệ ...%.

+ Tình hình theo dõi, kiểm tra việc chấp hành ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan cấp dưới; xử lý vi phạm (nếu có):...

3.3. Đánh giá tồn tại, hạn chế

...

4. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

4.1. Công tác tiếp công dân

- Số lượt tiếp công dân:... lượt, tương ứng ... người (không kể số công dân đến đề nghị tổ chức thi hành án); trong đó, số đoàn đông người (số lượng: ... đoàn, tương ứng với người).

Tình hình chấp hành quy định Thủ trưởng đơn vị tiếp công dân đột xuất, định kỳ hàng tháng (việc công khai lịch tiếp công dân của Thủ trưởng đơn vị; số lượt tiếp của Thủ trưởng đơn vị: ... lượt, tương ứng ... người).

4.2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Số đơn khiếu nại/tố cáo:...đơn, tương ứng...việc (trong đó:...việc thuộc thẩm quyền của Cục Thi hành án dân sự; ...việc thuộc thẩm quyền của Chi cục Thi hành án dân sự; ...việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác; số lượng đơn trùng:...).

- Kết quả:

+ Đã giải quyết ... việc (chiếm... % so với số đơn tiếp nhận); trong đó đã ra quyết định giải quyết khiếu nại/tố cáo đối với... việc; chưa ra quyết định giải quyết khiếu nại/tố cáo đối với... việc (nêu rõ lý do); chuyển đơn hoặc ra văn bản hướng dẫn giải quyết.

+ Tình hình thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại/tố cáo đã được ban hành (Về việc tổ chức thi hành án; xử lý trách nhiệm cán bộ có sai phạm...).

- Tình hình giải quyết phản ánh, kiến nghị của công dân:...

- Tình hình giải quyết các vụ việc do Đại biểu Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội hoặc các cơ quan liên quan chuyển đến (số lượng vụ việc, kết quả giải quyết, đề xuất, kiến nghị)...

- Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài (nêu số liệu, diễn giải nội dung nếu có)...

4.2. Đánh giá tồn tại, hạn chế

...

5. Công tác tổ chức cán bộ

5.1. Kết quả

- Tổng số biên chế hành chính được giao:... (trong đó cấp Cục:..., cấp Chi cục:...)

+ Đã thực hiện:...(trong đó cấp Cục:..., cấp Chi cục:...)

+ Chưa thực hiện:... (trong đó cấp Cục:..., cấp Chi cục:...)

+ Nghỉ hưu, nghỉ thôi việc:... (trong đó: nghỉ hưu:....; nghỉ thôi việc:....)

- Tổng số hợp đồng lao động:...

- Tình hình cơ cấu chức danh lãnh đạo cấp Cục, các phòng chuyên môn thuộc cục, các Chi cục (nêu rõ các chức danh còn thiếu).

- Tình hình cơ cấu chức danh Chấp hành viên (cao cấp, trung cấp, sơ cấp), Thẩm tra viên, Thư ký Thi hành án và kế toán.

- Công tác tinh giản biên chế: ...

- Công tác tuyển dụng công chức: ...

- Công tác quy hoạch, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác: ...

- Công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng: ...

- Tình hình công chức, người lao động bị kỷ luật, xử lý hình sự:...

5.2. Đánh giá tồn tại, hạn chế

...

6. Công tác quản lý tài chính, tài sản; đầu tư xây dựng cơ bản

6.1. Kết quả

- Tình hình xây dựng, thực hiện dự toán và quản lý ngân sách:...

- Tình hình thu - nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án:...

- Về đầu tư xây dựng cơ bản, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thi hành án dân sự:... (Nêu rõ kết quả thực hiện trên cơ sở tiến độ, yêu cầu được giao).

6.2. Đánh giá tồn tại, hạn chế

...

7. Công tác chỉ đạo, phối hợp trong thi hành án dân sự tại địa phương

7.1. Kết quả

- Tình hình chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với công tác thi hành án dân sự:...
- Công tác phối hợp tổ chức thi hành án dân sự tại địa phương...
- Tình hình hoạt động của Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự tại địa phương...
- Hoạt động kiểm sát, giám sát của cơ quan có thẩm quyền đối với công tác thi hành án dân sự tại địa phương:....

7.2. Đánh giá tồn tại, hạn chế

...

8. Công tác cải cách hành chính

8.1. Kết quả

- Tình hình niêm yết công khai thủ tục hành chính (TTHC);
- Tình hình thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC:
 - + Về tổ chức bộ phận một cửa (gồm: (i) địa điểm, (ii) cơ sở vật chất, (iii) đội ngũ nhân sự làm việc tại bộ phận một cửa)
 - + Về kết quả giải quyết TTHC (*theo biểu mẫu 6c/VPCP/KSTTHC tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ*).
 - + Về tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trong giải quyết TTHC:...
- Tình hình thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích: ...
- Tình hình thực hiện hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự:...
- Tình hình xây dựng, thực hiện Mô hình khung quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong giải quyết TTHC tại địa phương (nếu có):...
- Tình hình thực hiện các phần mềm, chữ ký số, Hệ thống quản lý văn bản phục vụ hoạt động quản lý điều hành theo chỉ đạo của Tổng cục Thi hành án dân sự:...

8.2. Đánh giá tồn tại, hạn chế

...

9. Một số mặt công tác khác

9.1. Công tác bồi thường nhà nước (*áp dụng kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*):...

9.2. Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phòng, chống tham nhũng:...

9.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; truyền thông báo chí:...

9.4. Công tác thi đua, khen thưởng (*áp dụng kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*):...

9.5. Công tác đảng, đoàn thể (*áp dụng kỳ báo cáo 06 tháng, 12 tháng*):...

10. Đánh giá chung:

10.1. Kết quả

10.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân (*khách quan, chủ quan*).

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và đề xuất, kiến nghị

1. Nhiệm vụ, giải pháp (*Nêu rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu đối với từng nhóm công tác, đặc biệt liên quan đến việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao*).

2. Đề xuất, kiến nghị (*Đối với Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp, các cơ quan khác ở Trung ương; cấp ủy, chính quyền địa phương*).

Lưu ý: Để phục vụ xây dựng Báo cáo hằng năm của Chính phủ về công tác thi hành án, thì kỳ báo cáo 09 tháng sẽ chờ cộng thêm kết quả công tác tháng thứ 10 và được thực hiện theo đề cương hướng dẫn riêng.

Phụ lục III**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA CÁC ĐƠN VỊ THUỘC TỔNG CỤC
(Kỳ báo cáo hằng tháng/03 tháng/06 tháng/10 tháng/12 tháng)**

*(Kèm theo Quyết định số 519 /QĐ-TCTHADS ngày 30 tháng 6 năm 2020
của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)*

**Kết quả công tác tháng/03 tháng/06 tháng/10 tháng/12 tháng;
nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu (tháng tiếp theo) của ...****I. Kết quả các mặt công tác**

- Tình hình, kết quả thực hiện các công việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ, theo kế hoạch đối với công tác của Tổng cục và của đơn vị (Bao gồm kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan thi hành án dân sự địa phương liên quan đến lĩnh vực phụ trách của đơn vị).

- Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kết luận, ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Tư pháp, Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự hoặc đột xuất khác.

- Đánh giá, so sánh, đối chiếu kết quả đối với từng nhóm công việc theo kế hoạch công tác năm của đơn vị (trong đó, nêu rõ những công việc đã hoàn thành đúng tiến độ, những công việc đang thực hiện và những công việc chưa hoàn thành theo tiến độ); tồn tại, hạn chế và nguyên nhân (chủ quan, khách quan).

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, kiến nghị, đề xuất

1. Nhiệm vụ, giải pháp (Nêu rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu đối với từng nhóm công việc, đặc biệt liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra).

2. Đề xuất, kiến nghị (Đối với Bộ Tư pháp; Tổng cục Thi hành án dân sự; các cơ quan, đơn vị khác có liên quan)/.